

Số: 2136/TCT-QLN

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2023

V/v Xử lý nợ theo NQ 94/2019/QH14
và TT 69/2020/TT-BTC

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 5897/CTKHH-QLN ngày 21/12/2022 của Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa phản ánh vướng mắc về xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội và Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 20/7/2020 của Bộ Tài chính. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về xử lý nợ đối với trường hợp người nộp thuế bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 thì đối tượng được xử lý nợ là người nộp thuế (NNT) bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (ĐKDN) theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế trước ngày 01/7/2020. Hồ sơ xử lý nợ đối với trường hợp này đã được quy định cụ thể tại Điều 12 Thông tư số 69/2020/TT-BTC.

- Trường hợp cơ quan quản lý thuế có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận ĐKDN trước ngày 01/7/2020, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành Quyết định thu hồi sau ngày 30/6/2020: Cục Thuế căn cứ hồ sơ cụ thể để xem xét xử lý nợ theo hướng dẫn tại điểm 2 Công văn số 622/TCT-QLN ngày 21/3/2021 của Tổng cục Thuế (bản photocopy kèm theo).

- Trường hợp NNT vi phạm quy định của chính sách, pháp luật dẫn đến bị cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi Giấy chứng nhận ĐKDN (không phải trường hợp bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận ĐKDN theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế) thì không thuộc trường hợp được xử lý nợ theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

- Người nộp thuế thuộc đối tượng được xử lý nợ theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 thì hồ sơ xử lý nợ thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 11 hoặc Điều 12 Thông tư số 69/2020/TT-BTC. Trường hợp tài liệu có trong hồ sơ không đủ điều kiện sao y thì gửi kèm hồ sơ gốc, được người có thẩm quyền trực tiếp đề xuất ký, duyệt trên văn bản, tài liệu giấy.

2. Về xử lý nợ đối với trường hợp NNT có quyết định giải thể

Trường hợp NNT đã có quyết định giải thể gửi cơ quan quản lý thuế nhưng cơ quan đăng ký kinh doanh chưa thông báo NNT đang làm thủ tục giải thể trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì không thuộc đối tượng được xử lý nợ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

3. Về xử lý nợ đối với trường hợp NNT không còn hoạt động tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký

- Đối với trường hợp NNT không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký, cơ quan quản lý thuế đã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xác minh thông tin NNT không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký trước ngày 01/7/2020 và xác định NNT không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước thì xem xét xử lý nợ theo trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 (pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã có quy định cụ thể về địa chỉ đăng ký kinh doanh).

- Trường hợp người nộp thuế thuộc đối tượng được xử lý nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 thì Cục Thuế lập đầy đủ hồ sơ theo hướng dẫn tại Điều 10 Thông tư số 69/2020/TT-BTC; trong đó Biên bản xác minh tình trạng hoạt động của NNT phải phù hợp với quy định, hướng dẫn tại từng thời kỳ.

4. Về trường hợp thông tin định danh của NNT chưa đầy đủ

Đối với các quyết định khoan nợ, xóa nợ cho nhiều NNT: sau khi rà soát, đối chiếu với các bộ phận, cơ quan có liên quan mà không xác định được đầy đủ thông tin về giấy tờ cá nhân của NNT thì nội dung này có thể để trống theo hướng dẫn tải các mẫu quyết định ban hành kèm theo Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 20/7/2020 của Bộ Tài chính.

5. Về xử lý nợ đối với trường hợp NNT không còn hoạt động tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký trước ngày 01/7/2020 nhưng hồ sơ chưa đầy đủ

Đối với trường hợp NNT không còn hoạt động tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký trước ngày 01/7/2020 và cơ quan thuế đã theo dõi, phân loại vào nhóm nợ của NNT không còn hoạt động tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký trước ngày 01/7/2020 nhưng hồ sơ lưu tại cơ quan thuế không đầy đủ, bị thất lạc: cơ quan thuế phối hợp với UBND xã, phường, thị trấn lập Biên bản xác minh tình trạng hoạt động của NNT và ban hành thông báo NNT không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký để hoàn thiện hồ sơ xử lý khoan nợ theo quy định của Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14.

(Nội dung hướng dẫn tại điểm này thay thế điểm 1 Công văn số 622/TCT-QLN ngày 11/3/2021 và điểm 4.d Công văn số 681/TCT-QLN ngày 13/3/2023 của Tổng cục Thuế).

6. Trường hợp chưa cập nhật kịp thời trạng thái NNT trên Hệ thống ứng dụng quản lý thuế tập trung (TMS)

Trường hợp trên hệ thống TMS chưa phản ánh đúng trạng thái của NNT thì Cục Thuế có trách nhiệm thực hiện rà soát để cập nhật, đảm bảo khớp đúng giữa hồ sơ đang lưu trữ và dữ liệu trên hệ thống TMS. Trên cơ sở đó, cơ quan thuế lập đầy đủ hồ sơ xử lý nợ theo đúng đối tượng được xử lý nợ và xem xét xử lý theo đúng thẩm quyền quy định.

7. Về thẩm quyền quyết định khoan nợ

Tại điểm 5 Điều 3 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính đã giải thích cụ thể về “*cơ quan thuế quản lý trực tiếp*”;

Tại điểm d khoản 1 Điều 15 Thông tư số 69/2020/TT-BTC quy định: “*Thủ trưởng cơ quan quản lý thuế nơi người nộp thuế nợ tiền thuế ký ban hành Quyết định khoan nợ*”.

Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa căn cứ các quy định nêu trên và hồ sơ cụ thể của NNT để xem xét, xử lý khoản nợ theo đúng quy định.

8. Trường hợp NNT phát sinh nghĩa vụ thuế sau ngày 30/6/2020:

Nghị quyết số 94/2019/QH14 quy định việc xử lý khoản nợ, xóa nợ đối với các khoản nợ phát sinh trước thời điểm 01/7/2020 của NNT không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước. Các khoản nợ phát sinh từ ngày 01/7/2020 trở đi thì xem xét xử lý theo Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14. Cục Thuế căn cứ hồ sơ cụ thể của NNT để xem xét xử lý nợ theo đúng đối tượng quy định tại Nghị quyết số 94/2019/QH14 và đảm bảo đầy đủ hồ sơ, đúng trình tự thủ tục xử lý nợ quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BTC.

Trường hợp số liệu tiền thuế nợ của NNT đã thực hiện xử lý nợ có sự thay đổi do NNT có khoản nộp vào Ngân sách nhà nước thì Cục Thuế thực hiện điều chỉnh số tiền thuế nợ đã xử lý đảm bảo theo dõi chính xác số tiền thuế nợ đã xử lý của từng NNT.

9. Về xử lý nợ đối với NNT đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự

Đối với NNT đã chết, bị Tòa án tuyên bố là đã chết/mất tích/mất năng lực hành vi dân sự: Cục Thuế thực hiện xử lý nợ của các cá nhân đã chết/mất tích/mất năng lực hành vi dân sự; nợ của các doanh nghiệp mà chủ doanh nghiệp đã chết/mất tích/mất năng lực hành vi dân sự không thực hiện xử lý theo quy định của Nghị quyết số 94/2019/QH14.

10. Về hủy khoản nợ, xóa nợ

Tại Điều 18 Thông tư số 69/2020/TT-BTC đã quy định các trường hợp hủy khoản nợ, xóa nợ. Theo đó, trường hợp NNT đã được khoan nợ, xóa nợ mà quay lại sản xuất, kinh doanh (trừ đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 4 của Nghị quyết số 94/2019/QH14) thì Cục Thuế hủy khoản nợ, xóa nợ và thực hiện các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế theo quy định để thu hồi tiền thuế nợ vào ngân sách nhà nước.

11. Về cập nhật quyết định khoan nợ trên hệ thống TMS

Theo quy định của Nghị quyết số 94/2019/QH14 và hướng dẫn tại Thông tư số 69/2020/TT-BTC thì việc xử lý khoản nợ, xóa nợ được thực hiện đối với NNT còn nợ phát sinh trước ngày 01/7/2020 mà không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước. Do đó, các khoản nợ phát sinh từ ngày 01/7/2020 trở đi không thuộc phạm vi xử lý của Nghị quyết số 94/2019/QH14 và không cập nhật được vào hệ thống TMS.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa biết và thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ (để thực hiện);
- Vụ Pháp chế - TCT;
- Lưu: VT, QLN(2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NỢ VÀ CCNT
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Đỗ Thị Hồng Minh